

CÔNG TY CỔ PHẦN
XNK TỔNG HỢP I VIỆT NAM

Số: 27 /2026 -TH1-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam giải trình về lợi nhuận sau thuế của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế của báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau kiểm toán thay đổi từ 5% trở lên.

*** Giải trình về các chỉ tiêu tài chính do lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước**

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam giải trình về lợi nhuận sau thuế của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước, cụ thể:

Chỉ tiêu	Năm 2025 đã được kiểm toán	Năm 2024 đã được kiểm toán	Chênh lệch
	VND	VND	%
LNST trên BCTC tổng hợp	16,832,656,819	25,016,994,919	-32.72%
LNST trên BCTC hợp nhất	19,759,162,832	24,956,391,609	-20.83%

Nguyên nhân:

Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2025 đã được kiểm toán	Năm 2024 đã được kiểm toán	Chênh lệch	Chênh lệch
	VND	VND	VND	%
Doanh thu hoạt động tài chính	63,037,799,550	38,147,719,855	24,890,079,695	65.25%
Chi phí tài chính	60,930,473,414	30,515,195,103	30,415,278,311	99.67%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73,339,049,040	60,381,192,575	12,957,856,465	21.46%
Lợi nhuận hoạt động liên doanh, liên kết	1,808,094,154	(1,381,717,209)	3,189,811,363	230.86%
Chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng)	56,640,655,784	40,592,808,965	16,047,846,819	39.53%
Hiệu quả từ hoạt động khác	(855,253,998)	(772,393,605)	(82,860,393)	-10.73%
Chi phí thuế TNDN		310,508,397	(310,508,397)	-100.00%

So với năm 2024, các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025^{*} biến động do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và mua bán nội địa hàng nông sản nên hiệu quả của hoạt động kinh doanh chính tăng;
- Tăng hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn;
- Lãi tiền vay tăng dẫn đến chi phí tài chính tăng;
- Biến động tỷ giá làm tăng hiệu quả tài chính;
- Với chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng) và hiệu quả từ hoạt động khác: chi phí bán hàng liên quan hoạt động xuất khẩu tăng nên chi phí hoạt động tăng.
- Tăng hiệu quả kinh doanh trong công ty liên doanh, liên kết;

Báo cáo tài chính tổng hợp

Chỉ tiêu	Năm 2025 đã được kiểm toán	Năm 2024 đã được kiểm toán	Chênh lệch	Chênh lệch
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	%
Doanh thu hoạt động tài chính	63,037,797,572	38,144,308,248	24,893,489,324	65.26%
Chi phí tài chính	62,051,298,411	31,836,718,835	30,214,579,576	94.90%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73,339,049,040	60,381,192,575	12,957,856,465	21.46%
Chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng)	56,638,275,784	40,589,318,965	16,048,956,819	39.54%
Hiệu quả từ hoạt động khác	(854,615,598)	(771,959,707)	(82,655,891)	-10.71%
Chi phí thuế TNDN		310,508,397	(310,508,397)	-100.00%

So với năm 2024, các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 biến động do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và mua bán nội địa hàng nông sản nên hiệu quả của hoạt động kinh doanh chính tăng;
- Tăng hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn;
- Lãi tiền vay tăng dẫn đến chi phí tài chính tăng;
- Biến động tỷ giá làm tăng hiệu quả tài chính;
- Với chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng) và hiệu quả từ hoạt động khác: chi phí bán hàng liên quan hoạt động xuất khẩu tăng nên chi phí hoạt động tăng.

*** Giải trình về các chỉ tiêu tài chính do lợi nhuận sau thuế trước và sau kiểm toán trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch từ 5% trở lên**

Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2025 đã được kiểm toán	Năm 2025 chưa được kiểm toán	Chênh lệch	Chênh lệch
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	%
Doanh thu hoạt động tài chính	63,037,799,550	62,974,196,537	63,603,013	0.10%
Chi phí tài chính	60,930,473,414	60,950,283,314	(19,809,900)	-0.03%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73,339,049,040	73,339,049,040	0	0.00%
Lợi nhuận hoạt động liên doanh, liên kết	1,808,094,154	(231,224,067)	2,039,318,221	881.97%
Chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng)	56,640,655,784	56,665,700,240	(25,044,456)	-0.04%
Hiệu quả từ hoạt động khác	(855,253,998)	(822,835,468)	(32,418,530)	-3.94%
Chi phí thuế TNDN				

So với số liệu trước kiểm toán, các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán biến động chủ yếu do tăng hiệu quả kinh doanh trong công ty liên doanh, liên kết.

Thông tin này đã được công bố trên website của công ty: www.ge1.com.vn vào ngày 31/03/2026.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Chi Phương

